TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:13/2020/QĐST- HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 18 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị N; Sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung T; Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 848, đường H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung T thỏa thuận thuận tình ly hôn, hôn nhân giữa anh chị chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (18/5/2020).

- Về con chung: Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung T có 01 con chung tên Nguyễn Hồng N; Sinh ngày 16/4/2017. Chị N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hồng N. Anh Nguyễn Trung T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời

gian bắt đầu cấp dưỡng là ngày 01/6/2020. (Cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng) cho đến khi con chung Nguyễn Hồng N đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Nếu chậm cấp dưỡng thì anh Tiến phải chịu 10%/năm/số tiền chậm cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng đối với bên không trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144; Khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 24 khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 và danh mục án phí của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chị Lê Thị N và anh Nguyễn Trung T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, chị N nhận nộp thay cho anh T nên chị N phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), chị N nhận nộp tiền cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng cộng 300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Chị Lê Thị N được chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sang tiền án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002364 ngày 20/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Nguyên đơn; Bị đơn;*
- *VKSND huyện; Thi hành án huyện;*
- *UBND thị trấn Plei Kần;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Hành